

Dữ liệu thị trường ngày 23/03/2021

THỊ TRƯỜNG ĐIỀU CHỈNH, CHỜ KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ I.

Xung lực mua lên yếu dần, Vnindex bị giảm điểm dưới áp lực chốt lời sau khi đã trải qua nhiều phiên giao dịch giằng co trong vùng giá tiệm cận 1.200 điểm. Áp lực bán xảy ra trên tất cả nhóm cổ phiếu, tuy nhiên bên chốt lời không bán với giá quá thấp nên thị trường chỉ bị điều chỉnh chứ không bị bán tháo. Xu hướng chung của thị trường vẫn chưa có sự xác nhận thay đổi từ trend tăng sang giảm, tuy nhiên việc không bứt phá 1.200 như kỳ vọng cũng dễ làm nản lòng dòng tiền mới nếu giao dịch giằng co kéo dài và chỗi bán rông của khối nhà đầu tư nước ngoài chưa có dấu hiệu kết thúc. Nhà đầu tư trading biên độ hẹp trên danh mục hiện có, tập trung cổ phiếu có cơ bản tốt, dự báo kết quả kinh doanh quý 1 tích cực và nhóm cổ phiếu hưởng lợi từ chính sách và môi trường kinh doanh trong năm 2021.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG

- Đóng cửa VN-Index đạt 1,183.45 điểm, giảm 10.98 điểm, số mã tăng/giảm đạt **110/359**. Giá trị giao dịch trên sàn VN-Index giảm so với phiên trước, đạt mức 15,415.48 tỷ đồng. Khối lượng giao dịch VN-Index giảm so với phiên trước, đạt mức 684 triệu cổ phiếu và HNX-Index đóng cửa đạt 272.34 điểm (- 0.91%).
- Các cổ phiếu giúp thị trường tăng điểm nhiều nhất là **GAS, PLX, PDR, FLC, HTI**. Trong khi đó, các cổ phiếu tác động chỉ số giảm điểm gồm **VCB, BID, TCB, VIC, CTG**.
- Trên sàn HOSE, khối ngoại bán rông 288 tỷ đồng, bán rông nhiều nhất là VNM. Trên sàn HNX, khối ngoại mua rông 8 tỷ đồng, mua rông nhiều nhất là PVS.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG TÓM TẮT

Một vài thông tin vĩ mô đáng quan tâm và dự báo:

- Thị trường chứng khoán Châu Á giảm điểm, lợi suất giảm và giới đầu tư vẫn đang tỏ ra thận trọng. Đóng cửa phiên giao dịch 23/03, chỉ số Nikkei 225 Nhật Bản giảm 0.61%, Hangseng Index Hồng Kông giảm 1.34%, Shanghai Composite Thượng Hải giảm 0.93%, Kospi Hàn Quốc giảm 1.01%, ASX200 Australia giảm 0.11%.

- Lợi tức trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm giảm so với mức cao nhất trong hơn một năm, làm tăng hy vọng về nhu cầu được cải thiện trong các phiên đấu giá trái phiếu kì hạn hai, năm và bảy năm trong tuần. Các nhà đầu tư, những người đã lo lắng rằng sự phục hồi kinh tế mạnh mẽ sau COVID-19 sẽ làm kích hoạt lạm phát và sự giảm kích thích của ngân hàng trung ương, đã thờ phào nhẹ nhõm khi lợi suất trái phiếu ổn định.

- ECB tiếp tục gia tăng quy mô mua trái phiếu trong tuần vừa rồi. Cụ thể, ECB đã mua hơn 21 tỷ Euro trái phiếu trong chương trình PEPP, cao gấp rưỡi so với tuần trước (14 tỷ Euro). Động thái này đã cho thấy NHTW này đang mạnh tay hơn trong việc mua trái phiếu. Mục tiêu của họ là hướng đến tốc độ mua trái phiếu ổn định ở mức 60-100 tỷ Euro mỗi tháng.

- Chủ tịch Hệ thống Dự trữ Liên bang Jerome Powell phát biểu trước Quốc hội, ông nói rằng: Sự hồi phục kinh tế sẽ còn lâu dài, như các dữ liệu kinh tế và việc làm đã tốt hơn, FED sẽ tiếp tục hỗ trợ nền kinh tế và FED mong muốn tỷ lệ thất nghiệp thấp hơn.

Kịch bản nào cho thị trường (xem trang 2):

Xung lực mua lên yếu dần, Vnindex bị giảm điểm dưới áp lực chốt lời sau khi đã trải qua nhiều phiên giao dịch giằng co trong vùng giá tiệm cận 1.200 điểm. Áp lực bán xảy ra trên tất cả nhóm cổ phiếu, tuy nhiên bên chốt lời không bán với giá quá thấp nên thị trường chỉ bị điều chỉnh chứ không bị bán tháo...

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ:

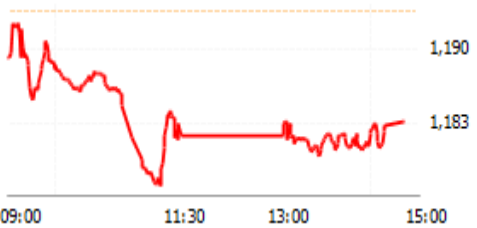
Danh sách khuyến nghị vui lòng xem trang 4.

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	1,183.45	272.34
Thay đổi (điểm)	10.98	2.50
Thay đổi (%)	0.92	0.91
KLGD (triệu cp)	683.72	179.88
GTGD (tỷ đồng)	15,415.48	2,749.75

NĐT nước ngoài giao dịch rông		
VN-Index	-288.24	(tỷ đồng)
HNX-Index	8.47	(tỷ đồng)
UPCOM-Index	13.24	(tỷ đồng)

VN-Index		
VN-Index	-288.24	(tỷ đồng)
HNX-Index	8.47	(tỷ đồng)
UPCOM-Index	13.24	(tỷ đồng)

VN-Index



HNX-Index



PHÒNG PHÂN TÍCH-ĐẦU TƯ

Địa chỉ: 468 Nguyễn Thị Minh Khai P2 Q3

TP Hồ Chí Minh

Tel: 84 28 38336333

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Kịch bản nào cho thị trường:

Xung lực mua lên yếu dần, Vnindex bị giảm điểm dưới áp lực chốt lời sau khi đã trải qua nhiều phiên giao dịch giằng co trong vùng giá tiệm cận 1.200 điểm. Áp lực bán xảy ra trên tất cả nhóm cổ phiếu, tuy nhiên bên chốt lời không bán với giá quá thấp nên thị trường chỉ bị điều chỉnh chứ không bị bán tháo. Xu hướng chung của thị trường vẫn chưa có sự xác nhận thay đổi từ trend tăng sang giảm, tuy nhiên việc không bứt phá 1.200 như kỳ vọng cũng dễ làm nản lòng dòng tiền mới nếu giao dịch giằng co kéo dài và chỗi bán rông của khối nhà đầu tư nước ngoài chưa có dấu hiệu kết thúc. Trên bình diện vĩ mô, mặt bằng lãi suất tiền gửi vẫn ở mức thấp, đồng thời chính sách điều hành kinh tế vẫn hỗ trợ cho doanh nghiệp tiếp tục tăng trưởng lợi nhuận sau thời kỳ ảnh hưởng dịch Covid-19. Nhiều doanh nghiệp được dự báo có kết quả kinh doanh quý 1 rất khả quan, đặc biệt là nhóm cổ phiếu ngân hàng. Nhóm cổ phiếu chú ý quan sát, có khả năng dẫn dắt thị trường trong nhịp tăng sắp tới là nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán, cổ phiếu doanh nghiệp ngành bán lẻ và các cổ phiếu doanh nghiệp xuất khẩu.

Hành động:

Nhà đầu tư trading biên độ hẹp trên danh mục hiện có, tập trung cổ phiếu có cơ bản tốt, dự báo kết quả kinh doanh quý 1 tích cực và nhóm cổ phiếu hưởng lợi từ chính sách và môi trường kinh doanh trong năm 2021.

Hoàng Minh Hùng - Phó Phòng Phân tích - Đầu tư



Thống kê giao dịch NN trên HOSE

Top NN mua rông	Volume	Giá trị (1.000 VND)
MSB	4.991.900	107.449.421
MBB	3.197.200	91.122.521
ACB	1.404.600	47.124.330
E1VFN30	1.594.200	31.812.462
FUEVFN30	1.267.200	25.573.136
Top NN bán rông	Volume	Giá trị (1.000 VND)
VNM	-1.872.000	-187.485.559
CTG	-1.878.200	-76.609.821
VCB	-332.200	-31.844.405
VIC	-280.600	-29.796.291
PLX	-495.700	-28.064.624

Thống kê giao dịch NN trên HNX

Top NN mua rông	Volume	Giá trị (1.000 VND)
PVS	348.700	8.180.175
VCS	20.700	1.881.625
SHS	50.200	1.420.006
INN	24.700	743.993
SZB	16.700	601.433
Top NN bán rông	Volume	Giá trị (1.000 VND)
TNG	-127.500	-3.076.861
BVS	-43.000	-965.362
ART	-115.600	-827.864
PPS	-69.300	-677.222
HOM	-57.640	-304.248

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị Mua	Giá mục tiêu	Upside	Hành động
VRE	- Dịch bệnh kiểm soát tốt kể từ tháng 3.2021 giúp lượng khách ghé đến các trung tâm thương mại nhiều hơn, nhu cầu mua sắm dần khôi phục. - Update 11/03: Nâng giá mục tiêu lên 40.	23/09/2020	29.100	40.000	20,3%	MUA
MWG	- Năm 2021 tăng trưởng từ mức nền thấp của 2020, biên lợi nhuận các mảng cải thiện là yếu tố thúc đẩy lợi nhuận. - Update 24/2: Giải ngân mới vùng 130. Khuyến nghị mới.	24/02/2021	133.800	150.000	12,1%	MUA
VNM	- Chúng tôi cho rằng VNM đã giữ mức tăng trưởng khá tốt trong năm 2020, bất chấp các tác động của Covid-19. Định giá hiện tại rơi vào vùng tương đối hấp dẫn. - Update 24/02: Giải ngân từ từ vùng giá 102-105.	23/09/2020	106.000	125.000	17,9%	MUA
NT2	- NT2 sở hữu một trong các nhà máy nhiệt điện khí hiện đại nhất VN, mức độ huy động điện cao. Trong khi đó, khấu hao giảm, vay nợ giảm và nguồn khí được đảm bảo từ Q4.2020, giúp NT2 có dòng tiền mạnh mẽ, cổ tức tiền mặt tốt. Update 11/03: Giải ngân vùng 23. Phù hợp dài hạn. Chính sách cổ tức tiền mặt tốt.	11/09/2020	23.750	27.000	13,7%	MUA
IMP	- Động lực tăng trưởng đến từ giá trị trúng thầu ETC tăng 50% so với cùng kỳ. Nhà máy IMP4 đưa vào vận hành từ 2021 tạo động lực tăng trưởng dài hạn. - Update 11/03: Đạt giá mục tiêu 70.	16/11/2020	50.600	70.000	38,3%	GIỮ
PCI	- Thủy điện đóng vai trò thúc đẩy tăng trưởng lợi nhuận trong quý 4 2020 và kéo dài đến nửa đầu năm sau, khi hiện tượng La Nina mưa nhiều tiếp diễn. Chi tiết báo cáo xin vui lòng xem tại đây . - Update 11/03: Đạt mục tiêu theo báo cáo. Nâng khuyến nghị lên 33, chúng tôi giả định PCI có thể vay với lãi suất thấp 8-8.5% cho các dự án điện gió, giúp cải thiện định giá.	16/12/2020	22.400	33.000	47,3%	MUA
CSV	- Năm 2021, chúng tôi dự báo doanh thu và lãi ròng đạt 1.466 tỷ và 218 tỷ đồng, tăng lần lượt 9,6% và 13,5% nhờ sản lượng tiêu thụ và giá bán hồi phục vì các hoạt động sản xuất công nghiệp quay trở lại mức bình thường sẽ giúp cải thiện nhu cầu hóa chất. - Chính sách cổ tức tiền mặt là điểm sáng cho định giá. Chi tiết báo cáo xin vui lòng xem tại đây	20/01/2021	28.300	32.000	13,1%	MUA
HPG	- Lò cao số 1 đi vào vận hành vào đầu năm 2021 giúp thúc đẩy doanh thu. Trong khi đó, các đơn hàng giao tháng 2 và tháng 3 có giá cao hơn so với tháng 11 và 12. Xét về dài hạn, đầu tư công sẽ thúc đẩy tiêu thụ thép trong nước. - Update 01/03: KQKD đầu năm tích cực. Nâng mục tiêu lên 51.	20/01/2021	41.700	51.000	29,5%	MUA
FPT	- Lợi nhuận tháng 12.2020 kỳ vọng sẽ đạt gấp đôi so với cùng kỳ. - Tăng trưởng 2021 đến từ các hợp đồng ký mới tăng mạnh vào quý 2 và quý 3/2020. - P/E trailing khoảng 15 lần tương đối hấp dẫn. - Update 11/03: Các dự án “gối đầu” được kí kết nhiều hơn sau dịch bệnh Covid. Nâng giá mục tiêu FPT lên 86.	20/01/2021	63.300	86.000	35,9%	MUA
PLX	- Chất xúc tác chính: (i) hoạt động kinh doanh hồi phục hồi sau covid, năm ngoái lỗ là do giá dầu giảm, (ii) margin dự kiến được cấp lại sau khi có BCTC kiểm toán, (iii) thoái vốn PG Bank, bảo hiểm PGI trong 2021, (iv) sửa đổi nghị định 83/2014/NĐ-CP tạo điều kiện cho dòng tiền và giá bán của PLX. - 24/2: Khuyến nghị mua.	24/02/2021	57.300	66.000	15,8%	MUA
PTB	- Năm 2021 dự kiến PTB tăng trưởng lợi nhuận mạnh đến từ tất cả các mảng: (i) mảng gỗ duy trì tăng trưởng cao, (ii) mảng đá phục hồi từ mức nền thấp của 2020, (iii) ghi nhận dự án bất động sản. - 24/2: Khuyến nghị mua.	24/02/2021	75.400	89.000	18,0%	MUA
DRC	- Nhu cầu các sản phẩm lốp radial và lốp bias phục hồi sau dịch Covid-19. Nhà máy sản xuất lốp Radial giai đoạn 1 hết khấu hao từ tháng 9/2020 giúp cải thiện biên lợi nhuận trong năm 2021. Vay nợ giảm mạnh trong năm 2020 giúp bảng cân đối của DRC tốt hơn.	01/03/2021	28.600	33.000	15,4%	MUA

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ BÁN (LÃI/LỖ)

Mã	Ngày khuyến nghị	Giá Mua (đồng)	Ngày bán	Giá bán (đồng)	Tỷ suất sinh lời
BVH	31/08/2020	49.900	11/09/2020	47.650	-4,5%
VHC	07/08/2020	36.200	23/09/2020	43.000	18,8%
MWG	07/08/2020	78.000	23/09/2020	101.900	30,6%
VNM	07/08/2020	115.000	23/09/2020	129.200	12,3%
VRE	07/08/2020	26.000	23/09/2020	29.100	11,9%
FPT	07/08/2020	46.500	23/09/2020	51.100	9,9%
PAC	27/04/2020	20.300	09/10/2020	26.200	29,1%
HPG	07/08/2020	24.000	16/10/2020	29.100	21,3%
DHC	07/08/2020	45.000	12/11/2020	51.500	14,4%
KBC	10/08/2020	13.500	19/11/2020	14.950	10,7%
GAS	23/09/2020	72.700	24/11/2020	82.500	13,5%
HPG	09/11/2020	31.500	24/11/2020	37.500	19,0%
MWG	23/09/2020	101.900	24/02/2021	133.800	31,0%
VHM	07/08/2020	79.500	24/02/2021	105.800	33,1%
REE	23/09/2020	40.050	01/03/2021	56.900	42,1%

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (gọi tắt là DAS) là thành viên của Tập đoàn tài chính Ngân hàng Đông Á, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. DAS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

Hệ thống chi nhánh

- **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 2 & 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP. HCM

Điện thoại: (8428) 3833 6333

Fax: (028) 3833 3891

- **Chi nhánh Sài Gòn:**

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (028) 3821 8666

Fax: (028) 3821.4891

- **Chi nhánh Hà Nội:**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Q. Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175

Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của DAS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được DAS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, DAS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi DAS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của DAS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.